

Số: 02 /HD - HĐĐKT

TP. Bắc Giang, ngày 24 tháng 4 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục và đào tạo

Căn cứ Hướng dẫn số 13/HD-HĐĐKT ngày 16/4/2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bắc Giang về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục và đào tạo.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục, đào tạo trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. BÌNH XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Về nguyên tắc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- Việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc: Chính xác, công khai, công bằng và kịp thời đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Không đăng ký thi đua thì không bình xét. Trình tự bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ thấp đến cao;

- Tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải căn cứ vào thành tích, kết quả thực hiện các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ được giao;

- Việc đề nghị khen thưởng phải đảm bảo chỉ tiêu theo phân bổ của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố;

- Đối với cá nhân nếu đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, thì không đồng thời đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố;

- Tỷ lệ khen thưởng đối với lãnh đạo quản lý (Hiệu trưởng) không quá 30% trong tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng;

- Chú trọng khen thưởng cá nhân trực tiếp giảng dạy, có nhiều sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác. Đối với cá nhân là Hiệu trưởng, việc khen thưởng phải gắn với thành tích của đơn vị được giao phụ trách;

- Không đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật; bị kỷ luật hoặc đang xem xét kỷ luật, đang thi hành kỷ luật; có văn bản phê bình của Chủ tịch UBND thành phố.

2. Cơ cấu, số lượng, đề nghị khen thưởng

2.1. Danh hiệu thi đua:

a) Cấp thành phố

- Đối với tập thể:

Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": Điều kiện, tiêu chuẩn được quy định chi tiết tại Điều 28 Luật Thi đua, Khen thưởng.

- Đối với cá nhân:

+ Danh hiệu "Lao động tiên tiến": Điều kiện, tiêu chuẩn được quy định chi tiết tại Điều 24 Luật Thi đua, Khen thưởng và Điều 10, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ.

+ Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở": Điều kiện, tiêu chuẩn được quy định chi tiết tại Điều 23 Luật Thi đua, Khen thưởng và Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ; trong đó, tỷ lệ chiến sĩ thi đua cơ sở không vượt quá 15% tổng số lao động tiên tiến của đơn vị.

b) Cấp tỉnh

- Đối với tập thể:

+ Danh hiệu "Cờ thi đua của UBND tỉnh": Điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 26, Luật Thi đua, khen thưởng;

+ Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc": Điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 27, Luật Thi đua, khen thưởng.

- Đối với cá nhân:

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh": Điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 22, Luật Thi đua, khen thưởng và Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ.

- Về cơ cấu, số lượng:

Thực hiện theo Hướng dẫn số 13/HD-HĐTĐKT ngày 16/4/2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Cấp Nhà nước

- Đối với tập thể:

Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ": Điều kiện, tiêu chuẩn quy định chi tiết tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ.

- Đối với cá nhân:

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc": Điều kiện, tiêu chuẩn quy định chi tiết tại Điều 22, Luật Thi đua, khen thưởng và Khoản 1, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ

- Cơ cấu, số lượng:

Do Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố lựa chọn các tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các đơn vị đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh đề nghị Chính phủ tặng Cờ thi đua.

2.2. Hình thức khen thưởng

a) Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố

- Điều kiện, tiêu chuẩn: Được quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Cơ cấu, số lượng:

+ Đối với tập thể: Mỗi khối thi đua (mỗi bậc học) lựa chọn không quá 04 tập thể;

+ Đối với cá nhân: Căn cứ vào số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên đề nghị, cụ thể:

Trường có đến 25 người: 01 cá nhân;

Trường có từ 26 đến 50 người: 02 cá nhân;

Trường có từ 51 trở lên: 03 cá nhân.

b) Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

- Điều kiện, tiêu chuẩn: Được quy định tại Điều 72 Luật Thi đua, Khen thưởng và Điều 39, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ.

- Chỉ tiêu, cơ cấu, số lượng: Thực hiện theo Hướng dẫn số 13/HD-HĐTĐKT ngày 16/4/2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ. Thủ tướng các cơ quan, đơn vị rà soát những tập thể, cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn, tiến hành làm các thủ tục, hồ sơ đề nghị Hội đồng TĐKT thành phố xét theo quy định.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Về trình tự, thủ tục

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các nhà trường tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học, bình xét danh hiệu thi đua của đơn vị, gửi hồ sơ về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục - Đào tạo thành phố.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục - Đào tạo thành phố tổ chức họp, bình xét thi đua, gửi hồ sơ về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

2. Về hồ sơ

2.1. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các nhà trường

Gửi 02 bộ hồ sơ về Hội đồng TĐKT ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, gồm: Bảng tự chấm điểm của đơn vị; Tờ trình đề nghị khen thưởng, biên bản họp xét đề nghị khen thưởng, báo cáo thành tích tập thể, cá nhân.

2.2. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố

Gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thành phố (Phòng Nội vụ) gồm: Tờ trình, biên bản họp, bảng tổng hợp chấm điểm, xếp loại thi đua từng đơn vị của Hội đồng TĐKT ngành Giáo dục và Đào tạo (có danh sách kèm theo); Tờ trình, biên bản họp xét của Hội đồng TĐKT các nhà trường và báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

2.3. Đối với hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 15, 16, Quyết định số 172/2015/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang

- Lưu ý:

+ Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh: Báo cáo thành tích gồm 02 bộ;
+ Đối với hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng: Báo cáo thành tích gồm 05 bộ;

+ Đối với hồ sơ đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng: Báo cáo thành tích gồm 06 bộ;

+ Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” 03 bộ, gồm: Đơn đề nghị công nhận sáng kiến có xác nhận của Thủ tướng đơn vị; sáng kiến kinh nghiệm; báo cáo kết quả áp dụng sáng kiến đã được công nhận theo

mẫu quy định tại Quyết định số 351/QĐ-HĐSK ngày 28/02/2015 của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thành tích trong 03 năm; Quyết định hoặc bản phê tô công chứng giấy chứng nhận "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

+ Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính Phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Hằng năm, cụ thể hóa các nội dung của Hướng dẫn này và Hướng dẫn số 13/HD-HĐTĐKT ngày 16/4/2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh để chỉ đạo Hội đồng TĐKT các nhà trường tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm học, tiến hành bình xét thi đua, khen thưởng đảm bảo chặt chẽ, đầy đủ quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian theo quy định.

- Tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; tổng hợp kết quả, báo cáo và gửi hồ sơ đề nghị về cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT thành phố **trước ngày 12/6 hàng năm**.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố Quyết định công nhận sáng kiến của cán bộ, giáo viên đối với các đề tài để công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

2. Phòng Nội vụ thành phố

Tổng hợp kết quả, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Phòng Nội vụ, để tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

(Có Quyết định số 172/2015/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 351/QĐ-HĐSK ngày 28/12/2015 của Hội đồng sáng kiến tỉnh và Hướng dẫn số 13/HD-HĐTĐKT ngày 16/4/2018 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bắc Giang và mẫu báo cáo thành tích kèm theo)./.


Nơi nhận:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (b/c);
- Lưu: TĐKT.

Bản điện tử

- Thành viên Hội đồng TĐKT thành phố;
- HĐ TĐKT ngành Giáo dục - Đào tạo TP;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Phòng Giáo dục- Đào tạo thành phố;
- Các trường Mầm non, TH, THCS;

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Tiến Dũng